TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TÂY NINH** TỈNH TÂY NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 116/2026/QĐST-DS	*Tây Ninh, ngày 04 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 308/2026/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

– *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần C2 (V);**
Địa chỉ: Số A T, phường C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thành L – Chức vụ: Giám đốc V Chi nhánh L2.

Người được ủy quyền lại: Ông Lý Hoàng G, bà Phan Thúy H, ông Võ Hoàng L1, ông Châu Vũ Hồng C, ông Đinh Quốc T, ông Lê quang N, ông Dương C1, ông Vũ Văn H1, ông Lê T1, ông Bùi Thanh N1 (Văn bản ủy quyền lại số 363/UQ-CN700-TCTH ngày 01/6/2026 về việc ủy quyền tham gia tố tụng, thi hành án theo vụ việc).

- *Bị đơn:* Ông **Lê Văn B1**, sinh năm 1991 và bà **Nguyễn Như H2**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1968 và ông **Nguyễn Văn T2**, sinh năm 1999; Cùng địa chỉ: Ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngày 08/10/2026, ông Lê Văn B1 và bà Nguyễn Như H2 có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C2 số tiền 4.158.579.041 đồng (Bốn tỷ một trăm năm mươi tám triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn không trăm bốn mươi mốt đồng) phát sinh từ hợp đồng tín dụng.

Kể từ ngày 25/8/2026 cho đến khi trả hết số tiền nợ, ông Lê Văn B1 và bà Nguyễn Như H2 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho vay hạn mức số 24450057/2024-HĐCVHM/NHCT700 ngày 13/8/2024; Văn bản nhận nợ số S1-700-0100-7193-310 ngày 31/7/2024; Văn bản nhận nợ số S1-700-0100-7193-050 ngày 05/8/2025; Văn bản nhận nợ số S1-700-0100-7193-070 ngày 07/8/2025.

- Về tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 21450110/2021/HĐBĐ/NHCT700 được công chứng tại VPCC Võ Văn N2 với số công chứng 6108, quyển số 13/2021TP/CC-SCC/HĐGD và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 21450131/2021/HĐBĐ/NHCT700 được công chứng tại VPCC Võ Văn N2 với số công chứng 6855, quyển số 14/2021TP/CC-SCC/HĐGD được sử dụng để đảm bảo thi hành án.

- Về chi phí tố tụng: Ông Lê Văn B1 và bà Nguyễn Như H2 có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C2 số tiền chi phí tố tụng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) vào ngày 08/10/2026.

- Về án phí:

Ông Lê Văn B1 và bà Nguyễn Như H2 chịu số tiền 56.079.000 đồng (Năm mươi sáu triệu không trăm bảy mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngân hàng Thương mại cổ phần C2 không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C2 số tiền 56.010.000 đồng (Năm mươi sáu triệu không trăm mười nghìn đồng) tạm ứng án phí mà Ngân hàng Thương mại cổ phần C2 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002097 ngày 03/8/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36 và Điều 71 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2 - Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Triến